

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:1917/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 06 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa phát lại; thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: trọng tài thương mại; hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2005/QĐ-BTP ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Thừa phát lại; Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020, Quyết định số 1956/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại và hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 54/TTr-STP ngày 14/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 13 thủ tục hành chính mới ban hành và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa phát lại; thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: Trọng tài thương mại; hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nội dung công bố Danh mục thủ tục hành chính trong các lĩnh vực trọng tài thương mại và hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tại các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh số: 3163/QĐ-UBND ngày 26/12/2016, 461/QĐ-UBND ngày 08/3/2017, 1577/QĐ-UBND ngày 15/8/2018, 606/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 và 768/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thế

**~~DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI ĐƯỢC BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC THỪA~~
PHÁT LẠI, DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA, THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI
VÀ HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1917/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI ĐƯỢC BAN HÀNH

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 2005/QĐ-BTP ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
2	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự		Không	- Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại	
3	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ thừa phát lại	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		
4	Cấp lại thẻ Thừa phát lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		
5	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Sở Tư pháp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định cho phép thành lập Văn phòng Thừa phát lại Trong thời hạn 20 ngày, kể từ		1.000.000 đồng	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một	

		UBND tỉnh			08/2020/NĐ-CP
		xem xét, quyết định cho phép thành lập Văn phòng Thừa phát lại			ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại
6	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại
7	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa	Đối với trường hợp thay đổi Trưởng Văn phòng thì thời hạn cấp Giấy		Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt

	phát lại	đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Đối với trường hợp thay đổi khác thì thời hạn cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại là 07 ngày làm việc kể, từ ngày nhận đủ hồ sơ.		động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại
8	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình UBND tỉnh xem xét, quyết định cho phép chuyển đổi loại hình hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Tư pháp, UBND tỉnh xem xét, quyết định cho phép chuyển đổi loại hình hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại
9	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về

	loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại				tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại
10	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định cho phép hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Tư pháp, UBND tỉnh xem xét, quyết định cho phép hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại		Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại
11	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số

	phòng Thừa phát lại			05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại
12	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Tư pháp, UBND tỉnh xem xét, quyết định cho phép chuyển nhượng.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại
13	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện

					pháp thi hành Nghị định số Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại	
--	--	--	--	--	---	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA**I. LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI**

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Phí thẩm định 1.500.000 đồng	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

					thương mại	
					- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.	
2	<p>Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố Trung ương khác</p>	<p>10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</p>		<p>Phí thẩm định 1.000.000 đồng</p>	<p>- Luật Trọng tài thương mại năm 2010</p> <p>- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại.</p> <p>- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại.</p> <p>- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài</p>	

					thương mại	
					- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.	
3	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Phí thẩm định 500.000 đồng đổi với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài. 3.000.000 đồng đổi với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài	

					thương mại	
					- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.	
4	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Lệ phí 500.000 đồng	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài	

					thương mại	
					- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.	
5	<p>Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác</p>	<p>10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>		<p>Phí thẩm định 5.000.000 đồng</p>	<p>- Luật Trọng tài thương mại năm 2010</p> <p>- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại.</p> <p>- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại.</p> <p>- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài</p>	

					thương mại
					- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
6	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp lại	Phí thẩm định Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài 1.500.000 đồng Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài 1.000.000 đồng Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam 5.000.000 đồng	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài	

					thương mại	
					- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.	

II. LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 1956/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
2	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản		Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban	

	hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác				dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại
3	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Trung tâm		Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại
4	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại

				- Nghị định số	
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị		Không quy định	22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại
6	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định thu hồi giấy phép thành lập của Trung tâm hoà giải thương mại có hiệu lực		Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại
7	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại

	giải thưởng mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác					
8	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thưởng mại nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Chi nhánh		Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại	
9	Chấm dứt hoạt động chi Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thưởng mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận báo cáo của Chi nhánh		Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại	

hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài					
---	--	--	--	--	--

**C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
I. LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI**

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số Quyết định đã được công bố
1		Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	Được công bố tại Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh
2		Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	
3		Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	Được công bố tại Quyết định số 1577/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
4		Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Được công bố tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
5		Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Được công bố tại Quyết định số 3163/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh
6		Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/ Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài	Được công bố tại Quyết định số 3163/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch

			UBND tỉnh
7		Đăng ký hoạt động Chi nhánh của tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Được công bố tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
8		Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
9		Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
10		Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
11		Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
12		Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
13		Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
15		Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài nước ngoài	
16		Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	
17		Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	
18		Thông báo thay đổi danh sách Trọng tài viên	

II. LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số Quyết định đã được công bố
1		Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	Được công bố tại Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
2		Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
3		Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	
4		Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/ Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	
5		Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
6		Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	

7		Thay đổi địa chỉ trụ sở của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
8		Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
9		Thay đổi tên gọi, Trưởng Chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
10		Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	